

Bắc Giang, ngày    tháng 3 năm 2022

## GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số:              .2022/GPXD

**1. Cấp cho:** Công ty TNHH Cheng Loong Bắc Giang.

Địa chỉ trụ sở: Lô H, KCN Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án:** Nhà máy sản xuất bao bì chất lượng cao Cheng Loong Bắc Giang.

- Theo thiết kế: Bản vẽ thiết kế thi công công trình: Nhà máy sản xuất bao bì chất lượng cao Cheng Loong Bắc Giang.

- Do: Tổng công ty Cổ phần XNK&XD Việt Nam lập và được Công ty CP khoa học & công nghệ xây dựng CBST thẩm tra tại Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng số 193/CBST ngày 07/3/2022.

- Gồm các nội dung:

+ Vị trí xây dựng công trình: Lô H, KCN Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Diện tích lô đất là 100.000 m<sup>2</sup>.

+ Mật độ xây dựng: 57,68%; Hệ số sử dụng đất: 0,73 lần.

+ Chỉ giới đường đỏ: Chỉ giới đường đỏ là ranh giới giữa phần đất được xây dựng công trình và phần đất được dành cho đường giao thông (chỉ giới đường đỏ trùng với ranh giới lô đất); Chỉ giới xây dựng: Chỉ giới xây dựng và vị trí xây dựng công trình theo sơ đồ bản vẽ cấp phép đính kèm (phù hợp với Quy hoạch được phê duyệt).

- Các công trình xây dựng thuộc dự án, gồm có:

**2.1. Nhà xưởng 1 (ký hiệu số 01 trên bản vẽ tổng mặt bằng):**

+ Diện tích xây dựng: 28.950 m<sup>2</sup>.

+ Tổng diện tích sàn: 29.950 m<sup>2</sup>;

+ Chiều cao công trình: +14,76m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).

+ Số tầng: 02 tầng (01 tầng lửng).

+ Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,2m.

**2.2. Nhà xưởng 2 (ký hiệu số 02 trên bản vẽ tổng mặt bằng):**

+ Diện tích xây dựng: 17.700 m<sup>2</sup>.

- + Tổng diện tích sàn: 17.700 m<sup>2</sup>;
- + Chiều cao công trình: +17,00m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).
- + Số tầng: 01 tầng.
- + Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,2m.

**2.3. Nhà xưởng 3,4 (ký hiệu số 03, 04 trên bản vẽ tổng mặt bằng):**

- + Diện tích xây dựng: 2.940m<sup>2</sup>.
- + Tổng diện tích sàn: 8.820m<sup>2</sup>;
- + Chiều cao công trình: +20,9m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).
- + Số tầng: 03 tầng.
- + Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,2m.

**2.5. Nhà Văn phòng (ký hiệu số 05 trên bản vẽ tổng mặt bằng):**

- + Diện tích xây dựng: 897m<sup>2</sup>.
- + Tổng diện tích sàn: 1.880m<sup>2</sup>;
- + Chiều cao công trình: +13,7m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).
- + Số tầng: 02 tầng.
- + Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,5m.

**2.6. Nhà bảo vệ (ký hiệu số 06 trên bản vẽ tổng mặt bằng):**

- + Diện tích xây dựng: 64m<sup>2</sup>.
- + Tổng diện tích sàn: 64m<sup>2</sup>;
- + Chiều cao công trình: +4,6m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).
- + Số tầng: 01 tầng.
- + Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,15m.

**2.7. Nhà để xe máy (ký hiệu số 07 trên bản vẽ tổng mặt bằng):**

- + Diện tích xây dựng: 839m<sup>2</sup>.
- + Tổng diện tích sàn: 1.678m<sup>2</sup>;
- + Chiều cao công trình: +6,6m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).
- + Số tầng: 02 tầng.
- + Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,2m.

**2.8. Nhà để xe ô tô (ký hiệu số 08 trên bản vẽ tổng mặt bằng):**

- + Diện tích xây dựng: 185m<sup>2</sup>.
- + Tổng diện tích sàn: 185m<sup>2</sup>;
- + Chiều cao công trình: +2,94m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).
- + Số tầng: 01 tầng.

+ Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,2m.

**2.9. Nhà ăn ca + Y tế** (ký hiệu số 09 trên bản vẽ tổng mặt bằng):

+ Diện tích xây dựng: 540m<sup>2</sup>.

+ Tổng diện tích sàn: 1.760 m<sup>2</sup>;

+ Chiều cao công trình: +14,4m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).

+ Số tầng: 03 tầng.

+ Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,5m.

**2.10. Khối nhà phụ trợ ngoài xưởng** (ký hiệu số 10 trên bản vẽ tổng mặt bằng):

+ Diện tích xây dựng: 1.657m<sup>2</sup>.

+ Tổng diện tích sàn: 1.657m<sup>2</sup>;

+ Chiều cao công trình: +8,805m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).

+ Số tầng: 01 tầng.

+ Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,2m.

**2.11. Khối nhà phụ trợ** (ký hiệu số 11 trên bản vẽ tổng mặt bằng):

+ Diện tích xây dựng: 604m<sup>2</sup>.

+ Tổng diện tích sàn: 604m<sup>2</sup>;

+ Chiều cao công trình: +7,29m (tính từ nền nhà tới đỉnh mái).

+ Số tầng: 01 tầng.

+ Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,2m.

**2.12. Nhà bơm nước** (ký hiệu số 12):

+ Diện tích xây dựng: 100m<sup>2</sup>.

+ Tổng diện tích sàn: 100m<sup>2</sup>;

+ Chiều cao công trình: +6,61m.

+ Số tầng: 01 tầng.

+ Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,2m.

**2.13. Kho dầu, Thùng dầu** (ký hiệu số 13, 14):

+ Diện tích xây dựng: 153m<sup>2</sup>.

+ Tổng diện tích sàn: 153m<sup>2</sup>;

+ Chiều cao công trình: +8,805m.

+ Số tầng: 01 tầng.

+ Cốt nền xây dựng: Cốt +0,0 nền nhà cao hơn mặt sân, đường nội bộ 0,2m.

**2.14. Các hạng mục phụ trợ khác:** Cổng, tường rào, sân, đường giao thông, hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà, hệ thống cấp điện ngoài nhà, hệ thống PCCC được xây dựng, lắp đặt đồng bộ với các hạng mục công trình; cây xanh cảnh quan

của dự án thiết kế trồng cây xanh bóng mát kết hợp cây xanh thảm cỏ theo hồ sơ thiết kế.

**3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:** Hợp đồng thuê lại quyền sử dụng đất gắn liền với kết cấu hạ tầng KCN số 89/HĐTLĐ-QC/2019 ngày 31/12/2019 giữa Công ty Cổ phần KCN Sài Gòn-Bắc Giang với Công ty TNHH Cheng Loong Bắc Giang.

**4. Hiệu lực khởi công:** Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng từ ngày cấp; Nếu quá 12 tháng mà chưa khởi công công trình theo giấy phép thì chủ đầu tư phải đề nghị ra hạn giấy phép xây dựng theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Công ty TNHH Cheng Loong Bắc Giang;
- Công ty Cổ phần KCN Sài Gòn-Bắc Giang;
- Lãnh đạo Ban;
- CB trực 1 cửa.
- Lưu: VT, TNMT<sub>Toàn</sub>.

**KT TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Như Long**

## **CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định (*Phụ lục V Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ*)

- Khi thi công xong phần nền móng các công trình (đến cốt +0.00 cốt xây dựng các tầng) báo cáo về Ban Quản lý các KCN để Ban cử người phối hợp kiểm tra nghiệm thu hạng mục công trình, làm cơ sở để triển khai thi công các hạng mục tiếp theo.

- Tổ chức lựa chọn các nhà thầu: Quản lý dự án, thi công, giám sát... có đủ năng lực theo quy định của pháp luật (chứng chỉ năng lực hoạt động của tổ chức, cá nhân).

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

6. Sau khi xây dựng hoàn thành công trình, chủ đầu tư gửi hồ sơ về Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Giang để tiến hành kiểm tra công tác nghiệm thu công trình, làm cơ sở cho việc bàn giao đưa công trình vào sử dụng theo quy định.

### **ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung Điều chỉnh/gia hạn: .....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: .....

....., ngày ... tháng ..... năm .....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN  
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

*(ký tên, đóng dấu)*